

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 06-01-2023  
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HỆN AN H, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Vũ Văn Thi
- Bà Hoài Thị Hà KHên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hương- Thư ký Tòa án nhân dân Hện An H, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện An H, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân Hện An H, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 182/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2022/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Mai Thị Thùy L; nơi cư trú: Số ... đường ... mới, phường H, Quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Quang H; nơi cư trú: Thôn M, xã N, Huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Mai Thị Thùy L trình bày:*

Chị kết hôn với anh Trần Quang H trên cơ sở hai bên đều tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện An Dương, Hải Phòng vào ngày 14/5/2014. Quá trình chung sống tại gia đình anh H ở xã N, huyện An Dương, Hải Phòng vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do bất đồng về quan điểm sống, tính cách vợ chồng không hòa hợp dẫn

đến va chạm bất hòa, chị đã tìm nhiều cách khắc phục nhưng không được. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả mà ngày càng trở lên trầm trọng và căng thẳng hơn. Do mâu thuẫn nghiêm trọng chị đã về bên ngoại sinh sống, hai bên sống ly thân không còn quan tâm và có trách nhiệm gì với nhau. Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, hai bên không thể khắc phục đoàn tụ đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Quang H.

Về con chung: Chị và anh Trần Quang H không có con chung

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Anh Trần Quang H vắng mặt tại phiên tòa, quá trình tố tụng anh H trình bày:*

Anh H xác định lời trình bày của chị Mai Thị Thùy L về thời gian kết hôn và quá trình chung sống của vợ chồng là đầy đủ, mâu thuẫn là do hai bên bất đồng quan điểm sống, chị L đã về bên ngoại sống ly thân với anh hai năm nay. Việc chị L xin ly hôn anh không đồng ý do anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị L, đề nghị Tòa án hòa giải cho anh và chị L đoàn tụ.

Về con chung: Anh và chị Mai Thị Thùy L không có con chung

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các điều 28, 147, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự: Xử cho chị Mai Thị Thùy L được ly hôn anh Trần Quang H. Về con chung: Không giải quyết. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Mai Thị Thùy L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Chị Mai Thị Thùy L khởi kiện xin ly hôn anh Trần Quang H có địa chỉ: Xã N, Hện An Dương, thành phố Hải Phòng. Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Hện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa chị Mai Thị Thùy L và anh Trần Quang H vắng mặt, chị L có quan điểm đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt,

anh H vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Mai Thị Thùy L và anh Trần Quang H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Tòa án thu thập đã có đủ cơ sở xác định lời khai của chị L và anh H về thời gian kết hôn, quá trình chung sống giữa hai bên là đúng sự thật. Mâu thuẫn vợ chồng được thể hiện ở việc trong quá trình chung sống hai bên va chạm bất hòa, sống ly thân hai năm nay, không còn quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp. Quá trình giải quyết vụ án, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H. Còn anh H đề nghị Tòa án hòa giải để hai bên đoàn tụ. Tòa án đã báo anh H đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa nhưng anh H đều vắng mặt không có lý do.

Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị Mai Thị Thùy L và anh Trần Quang H đã kéo dài và trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn. Căn cứ vào các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Mai Thị Thùy L được ly hôn anh Trần Quang H.

[4] Về con chung: Chị Mai Thị Thùy L và anh Trần Quang H không có con chung. Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Mai Thị Thùy L và anh Trần Quang H không yêu cầu. Do vậy, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Mai Thị Thùy L phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các điều 70, 143, 147, khoản 1 Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; các điều 51, 56, 59 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 6, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Thùy L được ly hôn anh Trần Quang H.

2. Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Mai Thị Thùy L phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ly hôn chị L đã nộp (biên lai thu tiền số 0004375 ngày 19/10/2022) tại Chi cục Thi hành án dân sự Hện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chị Mai Thị Thùy L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị Thùy L và anh Trần Quang H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND Hện An H;
- Chi cục Thi hành án dân sự An H;
- UBND xã N (ĐKKH số 22/2014);
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thu Hương**